

Số: 02b /QĐ-TrTH

Thanh Hưng, ngày 24 tháng 01 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công khai dự toán thu chi, ngân sách nhà nước năm 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT- BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định giao dự toán số: 436/PGDDT-KT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên về việc giao dự toán năm 2023;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2023 của trường Tiểu học xã Thanh Hưng (theo các biểu đính kèm)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng, Kế toán và các bộ phận có liên quan thuộc đơn vị thực hiện quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3

- Lưu: VT,

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Phạm Thị Thái Hà**

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC  
ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường tiểu học xã Thanh Hưng

Chương: 622

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số 02<sup>b</sup>/QĐ-TrTH ngày 24/01/2023  
của Hiệu trưởng trường tiểu học xã Thanh Hưng)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>	
1	Lệ phí	
2	Phí	
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp.....</b>	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>	
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>	
2	Phí	
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>7,523,415,088</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>7,523,415,088</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>7,523,415,088</b>
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	<b>7,460,913,088</b>
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	<b>62,502,000</b>

